

# MÔ HÌNH CHIẾT GIANG VÀ Ý TƯỞNG ÁP DỤNG MÔ HÌNH ĐÓ VÀO KHU KINH TẾ ĐÌNH VŨ - CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CHU KIỂM QUÂN

*Công ty TNHH Đầu tư Hữu Lộc, Hồng Kông*

1. 30 năm cải cách mở cửa của Trung Quốc đã đạt nhiều thành tựu, đóng góp cho thế giới và cũng cung cấp cho các nước đang phát triển và các nước đang trong quá trình chuyển đổi những kinh nghiệm quý báu

*1.1. Con đường XHCN đặc sắc Trung Quốc đã đóng góp mô hình phát triển mới cho thế giới- “Mô hình Trung Quốc”*

Công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc đã trải qua 30 năm. 30 năm qua, Trung Quốc đã thực hiện thành công bước chuyển đổi lớn từ thể chế kinh tế kế hoạch tập trung cao độ sang thể chế kinh tế thị trường XHCN tràn đầy sức sống, từ nửa đóng cửa đến hội nhập hoàn toàn vào hệ thống kinh tế thế giới, đã bước tới con đường phát triển thoát khỏi nghèo khó, nhanh chóng thực hiện hiện đại hóa của một nước đang phát triển với hơn một tỷ dân, đã đạt được thành tựu lớn.

Nếu nhìn từ góc độ so sánh thế giới, con đường XHCN đặc sắc Trung Quốc cũng có thể gọi là “con đường Trung Quốc”, “kinh nghiệm Trung Quốc” hay “mô hình Trung Quốc”, là những chiến lược, sách lược mà Trung Quốc thực hiện hiện đại hóa XHCN trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Cùng với nhân loại bước vào thời đại toàn cầu hóa, toàn cầu hóa hoàn toàn không thuộc về một con đường hay một mô hình đơn nhất nào đó. Hiện nay, toàn cầu hóa đã cho thấy đặc trưng mang tính đa dạng, mà tính đa dạng của toàn cầu hóa đã thúc đẩy tạo ra thế giới hài hòa. Mô hình Trung Quốc đã làm phong phú và phát triển mô hình phát triển của thế giới, đã đưa ra lựa chọn mới cho các nước đang phát triển và các nước đang trong quá trình chuyển đổi, đồng thời cũng đã góp phần vào sự phồn

vinh và phát triển của văn minh nhân loại.

*1.2. “Mô hình phát triển Chiết Giang” ra đời trong bối cảnh cải cách mở cửa của Trung Quốc, được coi là mô hình kinh tế thị trường XHCN đặc sắc Trung Quốc mới nổi, khả năng phát triển mạnh, có ý nghĩa điển hình rộng rãi và giá trị tham khảo*

Diện tích lãnh thổ của Trung Quốc rộng lớn, trong sự phát triển kinh tế vùng đã xuất hiện nhiều khu vực kinh tế phát triển nổi tiếng, chúng ta quen gọi ba tỉnh có mô hình kinh tế phát triển tiêu biểu ở đồng bằng sông Chu Giang và đồng bằng sông Trường Giang là “Mô hình phát triển Quảng Đông”, “Mô hình phát triển Giang Tô” và “Mô hình phát triển Chiết Giang”, những mô hình phát triển tiêu biểu này đều là bộ phận quan trọng của CNXH đặc sắc Trung Quốc. So với mô hình thị trường hóa của tỉnh Quảng Đông, Giang Tô, thành phố Thượng Hải, “Mô hình phát triển Chiết Giang” có tính tự tổ chức và tính tự thích nghi rõ rệt hơn, tính mở rộng phát triển rất mạnh, là điển hình của phát triển kinh tế tư nhân ở Trung Quốc.

Cái gọi là “Mô hình phát triển Chiết Giang” chính là mô hình phát triển kinh tế vùng theo cách phát huy nguồn lực địa phương: *Dựa vào sức dân, dựa vào tiềm lực của dân, phát triển kinh tế dân doanh, chú ý đến lợi ích của người dân và thực hiện cách thức để người dân thực sự được thụ hưởng.* Đặc trưng cơ bản nhất của

“mô hình phát triển Chiết Giang” chính là: “Sản phẩm nhỏ, thị trường lớn”, “doanh nghiệp nhỏ, hợp tác lớn”, “khu vực nhỏ, ngành nghề lớn”, “tài nguyên nhỏ, chế tạo lớn”, “vốn nhỏ, lãi lớn”. “Mô hình phát triển Chiết Giang” về bản chất là một loại mô hình kinh tế thị trường, có đặc trưng mang tính địa phương Chiết Giang trong quá trình hình thành thị trường, hệ thống thị trường, cơ chế thị trường và thể chế thị trường.

“Mô hình phát triển Chiết Giang” có đặc sắc sau: có văn hóa lập nghiệp và tinh thần nhà doanh nghiệp mang tính nguồn cội, tính nội sinh, tính quần chúng; hệ thống kinh tế “dân kinh doanh, dân sở hữu, dân hưởng thụ”; phát triển mô hình tự chủ, mô hình lập nghiệp, mô hình định hướng thị trường với chủ đạo là nguồn vốn trong dân; chính phủ có hành vi phục vụ và khung thể chế chính sách công bằng, minh bạch, có thể dự báo.

“Mô hình phát triển Chiết Giang” được hình thành, phát triển do sự thúc đẩy của lực lượng nhân dân địa phương, nguồn vốn của địa phương, hình thức phát triển là mô hình nội sinh; trong nhiều lĩnh vực, ngành công thương dân tộc đã có bước phát triển nhảy vọt, đủ để đối ứng với nguồn vốn từ bên ngoài. Mô hình phát triển bằng vốn của địa phương và sức mạnh nội sinh này rất có lợi cho sự phát triển đất nước, mô hình phát triển này ổn định hơn, có tính bền vững hơn so với kiểu mô hình phát triển dựa

vào vốn đầu tư bên ngoài và chính quyền thúc đẩy. Vì thế, trong các mô hình thị trường hóa khác ở Trung Quốc, tính khả thi phát triển của “Mô hình phát triển Chiết Giang” mạnh hơn, có ý nghĩa điển hình rộng rãi và giá trị tham khảo hơn.

**2. Cùng với việc đi sâu cải cách, Trung Quốc sẽ áp dụng chiến lược phát triển kết hợp giữa “thu hút vào” và “đi ra bên ngoài”, tham gia rộng rãi, toàn diện vào tiến trình toàn cầu hóa kinh tế**

Từ cải cách mở cửa đến nay, Trung Quốc thông qua việc “thu hút vào”, *tích cực tham gia toàn cầu hóa kinh tế, đã giành được một vị trí trong chuỗi phân công ngành nghề mới trên toàn cầu, trở thành một nước hưởng lợi của toàn cầu hóa kinh tế.* Cùng với việc Trung Quốc nâng cao trình độ phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật, mô hình quốc tế hóa và hướng ngoại theo kiểu bị động ở tầng vi mô đã không còn phù hợp với tình hình mới. Mô hình kinh tế hướng ngoại của nhà nước đang từ chiến lược “thu hút vào” chuyển hướng sang chiến lược kết hợp giữa “thu hút vào” và “đi ra bên ngoài”, tức là cùng với việc thông qua các công ty xuyên quốc gia đầu tư sắp xếp lại các nguồn lực của Trung Quốc, *doanh nghiệp của Trung Quốc cũng phải đi ra ngoài sắp xếp lại các nguồn lực của kinh tế quốc tế.* “Thu hút vào” là một hình thức chinh hợp trong đó công ty xuyên quốc gia là chủ đạo, phục vụ cho chiến lược của công ty xuyên quốc gia. Trong quá trình này, Trung Quốc với tư cách nước chủ nhà cũng là nước hưởng lợi;

nhưng “đi ra bên ngoài” lại là một hình thức chinh hợp xuyên quốc gia trong đó công ty Trung Quốc là chủ đạo, phục vụ cho chiến lược của công ty Trung Quốc.

Cùng với “thu hút vào”, Trung Quốc nhanh chóng thực hiện chiến lược “đi ra bên ngoài”, có lợi cho việc làm ưu hoá phân bổ nguồn lực trên phạm vi toàn cầu, tham gia rộng rãi hơn vào hợp tác phân công quốc tế, tránh rào cản thương mại quốc tế, có ý nghĩa chiến lược quan trọng đối với việc mở cửa đối ngoại nổi bật trọng điểm, toàn diện, trình độ cao, mở rộng không gian phát triển kinh tế, tăng cường sức mạnh tổng hợp và sức cạnh tranh quốc tế của Trung Quốc. Đồng thời, chiến lược “đi ra bên ngoài” mà Trung Quốc thực hiện có thể đem lại vốn đầu tư, kỹ thuật và việc làm cho các nước sở tại, cũng có thể cung cấp mô hình phát triển kinh tế hoàn thiện và kinh nghiệm phát triển xã hội cho các nước đang phát triển và các nước chuyển đổi mô hình khác.

**3. Tỉnh Chiết Giang và tỉnh Quảng Đông với vị trí chủ đạo là doanh nghiệp vừa và nhỏ, tranh thủ thời cơ các nhà máy phải đóng cửa do khủng hoảng tài chính tiền tệ quốc tế, thúc đẩy điều chỉnh kết cấu ngành nghề, tiến hành nâng cấp ngành nghề, tích cực thúc đẩy một cách có trật tự doanh nghiệp sản xuất cung vượt quá cầu “đi ra bên ngoài”**

Chiết Giang là một tỉnh có số doanh nghiệp “đi ra bên ngoài” đông nhất cả nước, đến cuối năm 2007, doanh nghiệp

Chiết Giang đã đầu tư trực tiếp vào 121 quốc gia và khu vực, Chiết Giang đã thành lập 2980 cơ sở đầu tư ở nước ngoài, tổng mức đầu tư ra bên ngoài ước khoảng 2 tỷ USD. Hiện nay, quy mô doanh nghiệp Chiết Giang “đi ra bên ngoài” cũng mở rộng, quy mô đầu tư bình quân của một dự án từ 920.000 USD năm 2006 tăng lên tới 1,58 triệu USD, đã có 24 dự án của phía Trung Quốc đầu tư ở mức trên 5 triệu USD. Các ngành dệt, cơ khí, công nghiệp nhẹ, điện tử và xây dựng là những ngành chủ lực của doanh nghiệp “đi ra bên ngoài” ở Chiết Giang.

Trong những doanh nghiệp “đi ra bên ngoài” này, doanh nghiệp dân doanh là chủ thể, cũng hay gọi là “doanh nghiệp Chiết Giang”, chiếm 95% trong tổng số. Hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài của doanh nghiệp Chiết Giang vốn từ công ty và văn phòng thương mại đơn giản chuyển thành thương mại chế xuất ra nước ngoài, khai thác tài nguyên, phát triển khu công nghiệp ở nước ngoài. Trong 19 khu hợp tác nước ngoài ở топ thứ nhất và топ thứ hai do Bộ Thương mại Trung Quốc xác định, doanh nghiệp Chiết Giang trúng thầu ở 4 khu, đứng đầu cả nước về số lượng.

Trong phong trào sôi nổi giải phóng tư tưởng mới, Quảng Đông đưa ra quyết định về thúc đẩy “chuyển dịch kép” ngành nghề và lực lượng lao động, ý đồ muốn thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, đô thị hóa ở khu vực kém phát triển trong chu trình điều chỉnh phát triển

mới. Sau khi đưa ra tư tưởng “chuyển dịch kép” phá bỏ mô hình công nghiệp hóa truyền thống, thực hiện biện pháp đổi mới, nâng cấp ngành nghề ở đồng bằng sông Chu Giang.

Ngày 3.9.2008, Bí thư tỉnh ủy Quảng Đông Uông Dương dẫn đầu đoàn doanh nghiệp đi thăm bốn nước Đông Nam Á là Indonesia, Malayxia, Việt Nam, Singgapo, học tập kinh nghiệm của Singgapo, đồng thời kêu gọi đầu tư, tìm con đường “đi ra bên ngoài” cho doanh nghiệp. Uông Dương “xuống phía Nam”, đã thể hiện tư duy hoàn toàn mới của Quảng Đông trong việc hướng dẫn chuyển dịch ngành nghề. Sức cạnh tranh của đồng bằng sông Chu Giang, đồng bằng sông Trường Giang, phần lớn doanh nghiệp hình thành trong hơn 20 năm qua, nhìn từ việc lựa chọn của doanh nghiệp xuyên quốc gia, việc chuyển dịch khâu chế tạo giá thành thấp sang các nước Đông Nam Á, đã trở thành xu hướng phổ biến, các hãng Intel, IBM, Samsung, Hồng Hải đều đầu tư lớn vào Việt Nam, Indonesia; lưu vực sông Mê Công hiện đang diễn lại câu chuyện của đồng bằng sông Chu Giang và đồng bằng sông Trường Giang trước đây. *Đối với doanh nghiệp Trung Quốc, việc đầu tư vào các nước Đông Nam Á là sự lựa chọn sáng suốt.*

Đông Nam Á không chỉ có ưu thế về giá thành, vật liệu gỗ, tài nguyên khoáng sản, mà cũng góp phần quốc tế hóa thương hiệu của Trung Quốc trong

quan hệ kinh tế Âu Mỹ đang âm dần lên. Tháng 11 năm 2002, lãnh đạo Trung Quốc và các nước Đông Nam Á cùng ký kết “Hiệp nghị khung về hợp tác toàn diện Trung Quốc- Đông Nam Á”, quyết định xây dựng khu mậu dịch tự do Trung Quốc- ASEAN vào năm 2010. Khu mậu dịch tự do Trung Quốc- ASEAN sau khi hoàn thành sẽ có 1,9 tỷ người tiêu dùng, là khu mậu dịch tự do đông dân nhất trên thế giới, tổng sản lượng kinh tế của 11 nước sẽ vượt con số 5200 tỷ USD, kim ngạch thương mại xuất nhập khẩu đạt tới 4500 tỷ USD. Từ tháng 1 đến 8 năm 2008, tổng kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc và Đông Nam Á đạt tới 159,6 tỷ USD, tăng 24,6% so với cùng kỳ năm trước, đứng sau Nhật Bản (178,1 tỷ USD), vẫn là bạn hàng lớn thứ tư của Trung Quốc. Năm 2007, kim ngạch thương mại Trung Quốc- ASEAN là 202,5 tỷ USD, tăng gần 26% so với năm trước, đạt được mục tiêu 200 tỷ USD trước thời hạn 3 năm. Đông Nam Á chậm nhất vào năm 2009 sẽ trở thành bạn hàng lớn thứ ba của Trung Quốc thay thế Nhật Bản. Theo Hiệp định Khu mậu dịch tự do Trung Quốc- ASEAN, bắt đầu từ ngày 1.1.2009, hai bên sẽ có điều chỉnh lớn về thuế quan thương mại với đa số hàng hóa, đến ngày 1.1.2010, hai bên sẽ đưa 90% hàng hóa giảm về mức thuế quan thương mại bằng không.

Ưu thế về địa lý, nền tảng về ngoại giao đã tạo cơ sở cho doanh nghiệp đi ra bên ngoài, nhưng so với việc tác chiến độc lập trước đây, dưới sự dẫn dắt của

chính phủ, việc đi ra bên ngoài của doanh nghiệp Trung Quốc có mục tiêu rõ hơn, có quy hoạch hơn, thu được thành quả tốt đẹp hơn.

#### **4. Với trình độ phát triển kinh tế và là một trong những nước thành viên ASEAN, bạn hàng của Trung Quốc, Việt Nam là nước đầu tiên mà các doanh nghiệp Trung Quốc “đi ra bên ngoài” lựa chọn đầu tư**

Trong 10 nước ASEAN, Việt Nam được coi là nước XHCN duy nhất, giống Trung Quốc về mô hình phát triển kinh tế, phát triển liên tục, chính trị, xã hội ổn định, tăng trưởng nhanh về kinh tế. Việt Nam đã thành công trong việc thực hiện chính sách đổi mới hơn 20 năm, thể chế kinh tế thị trường XHCN đang dần hình thành và hoàn thiện, công tác cải cách thể chế chính trị đang được đẩy nhanh. Việt Nam tích cực thúc đẩy mở cửa đối ngoại, tạo môi trường đầu tư rộng rãi, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Việt Nam có cục diện chính trị ổn định, vị trí địa lý thuận lợi có thể sẽ trở thành vùng đất nóng về đầu tư cuối cùng của Đông Nam Á. Diện tích lãnh thổ Việt Nam tuy chỉ có 330.000 km<sup>2</sup>, nhưng dân số tới 87 triệu người, đứng thứ 13 trên thế giới, tuổi bình quân không quá 30, tiềm năng tiêu dùng vô cùng lớn, phía sau còn có không gian thị trường rộng lớn của 10 nước ASEAN, ngoài ra, vùng đất này nằm ở khu vực Á nhiệt đới, có nguồn tài nguyên thiên nhiên cực kỳ

phong phú, tiềm lực tăng trưởng của Việt Nam không thể tính hết được.

Theo “Hiệp định thương mại hàng hóa- Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện Trung Quốc- ASEAN”, Trung Quốc và các nước ASEAN, bao gồm Việt Nam thực hiện giảm thuế đối với gần 7000 mặt hàng, đã thúc đẩy mạnh mẽ phát triển thương mại giữa hai nước.

Theo thống kê của Bộ Thương mại Trung Quốc, năm 1991, kim ngạch thương mại hai nước chỉ đạt 32 triệu USD, đến năm 2008 đã tăng tới 19,5 tỷ USD, tăng hơn 600 lần. Trung Quốc đã liên tục trong 5 năm liên trở thành bạn hàng lớn nhất, là nguồn nhập khẩu lớn nhất và là thị trường xuất khẩu lớn thứ ba của Việt Nam. Ngoài ra, năm 2006, tổng kim ngạch mà Trung Quốc ký kết về nhận thầu công trình, hợp tác lao động, hợp đồng tư vấn thiết kế ở Việt Nam lên tới 2,7 tỷ USD, hoàn thành mức kinh doanh 590 triệu USD. Việt Nam đã trở thành thị trường nhận thầu công trình lớn nhất của Trung Quốc ở Đông Nam Á.

Ngày 8.10.2004, Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc đã đưa ra Thông báo chung, hai bên xác định mục đích hợp tác xây dựng “hai hành lang một vành đai”. Hai hành lang kinh tế là “Nam Ninh- Lạng Sơn- Hà Nội- Hải Phòng”, “Côn Minh- Lào Cai- Hà Nội- Hải Phòng” và vành đai kinh tế Bắc Bộ, đây là quy hoạch chung về hợp tác kinh tế trung và dài hạn giữa hai nước. Xây

dựng được “hai hành lang một vành đai” không chỉ giúp cho kinh tế của các tỉnh Tây Nam Trung Quốc và cả khu vực Bắc Bộ Việt Nam thành một thể thống nhất, thúc đẩy phát triển khu vực này, mà đồng thời cũng có thể trở thành cầu nối hợp tác kinh tế với ASEAN. Đây là khu vực có vị trí địa lý thuận lợi, tiềm lực phát triển tương đối lớn.

**5. Khai thác khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam là thời cơ, áp dụng “Mô hình phát triển Chiết Giang” vào Việt Nam, thúc đẩy hàng hóa của Trung Quốc và doanh nghiệp vừa và nhỏ của Trung Quốc “đi ra bên ngoài”, để việc kết hợp giữa kinh nghiệm thành công của “Mô hình phát triển Chiết Giang” với thực tế của thành phố Hải Phòng, việc thúc đẩy thành phố Hải Phòng bước vào con đường cùng thực hiện song song ngành nghề hóa và đô thị hóa đạt được thắng lợi chung**

*5.1. Dựa vào ưu thế khu vực của thành phố Hải Phòng và Việt Nam, khai thác khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải là cơ hội, đầu tư xây dựng “Trung tâm thương mại ASEAN” làm sàn giao dịch, thúc đẩy hàng hóa Trung Quốc “đi ra bên ngoài”*

Thành phố Hải Phòng là thành phố lớn thứ ba của Việt Nam, nằm ở đồng bằng sông Hồng Việt Nam, là thành phố có nhiều bến cảng nhất miền Bắc Việt Nam, là cửa ngõ ra biển chủ yếu ở miền Bắc Việt Nam. Hải Phòng cách thủ đô Việt Nam 104 km về phía Tây, cách biên giới Trung Quốc 200 km. Thành phố Hải

Phòng nằm ở vị trí then chốt, điểm giao nhau của “hai hành lang một vành đai” trong hợp tác phát triển Việt Nam - Trung Quốc. Thành phố Hải Phòng là tuyến giao thông quan trọng của cả nước và Bắc bộ, là trung tâm công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch... của cả Việt Nam và khu vực ven biển Bắc bộ. Thông qua Hải Phòng không chỉ có thể gây bức xạ tới 5 nước Đông Nam Á ở khu vực Tiểu vùng sông Mê Công là Việt Nam, Lào, Thái Lan, Campuchia, Miama, mà còn có thể gây bức xạ tới 5 nước Đông Nam Á trên biển là Indonesia, Philippin, Malaysia, Singapo và Brunei, vị trí địa lý là vô cùng quan trọng.

Trừ Singapo, còn lại các nước Đông Nam Á đều có trình độ phát triển kinh tế nhìn chung lạc hậu hơn Trung Quốc. Hàng hóa của Trung Quốc, đặc biệt là hàng tiêu dùng, hàng dệt may, nguyên vật liệu xây dựng, hàng kim khí nhỏ và thiết bị cơ điện đều xuất hiện nhiều ở thị trường Đông Nam Á. Cho nên, ý định xây dựng “Trung tâm thương mại ASEAN” và khu bảo thuế tập trung các thị trường chuyên doanh ở trong khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải sẽ trở thành thị trường hàng hóa nước ngoài Trung Quốc lớn nhất trong khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN, là sàn giao dịch để hàng hóa Trung Quốc vào Đông Nam Á; “Trung tâm thương mại ASEAN” không chỉ là sàn giao dịch để hàng hóa Trung Quốc “đi ra bên ngoài”, mà còn trở

thành trung tâm tập kết và phân tán hàng hóa của các nước ASEAN, trở thành sàn giao dịch để hàng hóa Đông Nam Á vào Trung Quốc.

*5.2 Lấy “Trung tâm thương mại ASEAN” làm chỗ dựa, lấy “Khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc” trong Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải làm sàn giao dịch, thúc đẩy các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực chế tạo của Trung Quốc “đi ra bên ngoài” theo phương thức xây dựng các khu chuyên doanh, hình thành mối tương tác lẫn nhau giữa thị trường chuyên doanh và khu chuyên doanh*

Một đặc điểm nổi bật của Trung Quốc là số lượng doanh nghiệp vừa và nhỏ rất nhiều, chiếm tới 96% trong tổng số các loại doanh nghiệp. Nhưng những doanh nghiệp vừa và nhỏ đây sức sống này trong quá trình “đi ra bên ngoài” gặp một số trở ngại nhất định, trở ngại lớn nhất là chi phí cho thông tin và quản lý, không nắm được tình hình của quốc gia mà họ định đầu tư; khó khăn trong việc liên kết với các ban ngành chủ quản của nhà nước. Kinh doanh xuyên quốc gia đòi hỏi phải nắm được môi trường kinh tế, chế độ pháp luật, tin tức thị trường và điều kiện xã hội của địa phương; phải nắm được tình trạng nhân tài của nơi đó; cần tư vấn về thương mại, pháp luật, thuế...; cần giải quyết các vấn đề như thuê nhà xưởng, thuê nhân công.

Xây dựng “Khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc” trong Khu kinh tế

Đình Vũ – Cát Hải, sẽ dẫn dắt một loạt doanh nghiệp vừa và nhỏ trong ngành chế tạo của Trung Quốc đầu tư xây dựng nhà máy theo phương thức khu chuyên doanh, phát huy hiệu ứng cộng hưởng; có thể tận dụng tối đa các ưu thế về chính sách ưu đãi, vị trí ưu đãi, nguồn nhân lực và tài nguyên thiên nhiên để phát triển. Việc xây dựng “Khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc” cũng sẽ có lợi cho các doanh nghiệp trong cùng một chuỗi ngành nghề tổ chức thành tập đoàn đầu tư, thích hợp cho việc chuyển dịch các khu chuyên doanh ở các khu vực phát triển, sản xuất quá thừa như Chiết Giang, Quảng Đông đi ra ngoài, điều này vừa giảm được rủi ro đầu tư cho từng doanh nghiệp, vừa có lợi cho việc hình thành sức mạnh tổng hợp của ngành, và đồng thời tranh thủ được sự ủng hộ của Chính phủ hai nước Việt - Trung. “Khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc” sẽ tạo nhiều điều kiện thuận lợi về chính sách ưu đãi trên các mặt như đất đai, thuế, lưu thông hàng hoá. Đối với các doanh nghiệp dân doanh vừa và nhỏ trong ngành chế tạo, khu hợp tác có thể giúp các doanh nghiệp này hình thành nên mạng lưới liên kết trong các khâu từ đầu vào đến đầu ra, chiếm được thị trường nước ngoài.

Với kinh nghiệm “Mô hình phát triển Chiết Giang”, thị trường chuyên doanh và các khu chuyên doanh có ảnh hưởng tương hỗ lẫn nhau, thúc đẩy nhau phát

triển. Tác dụng của thị trường chuyên doanh đối với khu chuyên doanh gồm: *một là*, sự tồn tại, phát triển của thị trường chuyên doanh kéo theo việc sinh ra và phát triển khu chuyên doanh; *hai là*, thị trường chuyên doanh trực tiếp tiêu thụ các sản phẩm của khu chuyên doanh sản xuất; *ba là*, thị trường chuyên doanh phát triển sẽ thúc đẩy sự sáng tạo kỹ thuật và sản phẩm của khu chuyên doanh; *bốn là*, thị trường chuyên doanh thu hút được số lượng lớn các doanh nghiệp tập trung sản xuất cùng loại sản phẩm, để thu được hiệu suất kinh tế quy mô lớn; *năm là*, thị trường chuyên doanh phát triển sẽ thúc đẩy tập trung sản xuất giảm chi phí giao dịch, nâng cao hiệu suất hoạt động; *sáu là*, thị trường chuyên doanh cung cấp thông tin giúp các khu chuyên doanh phát triển sản xuất; *bảy là*, thị trường chuyên doanh giúp nâng cao thương hiệu của khu chuyên doanh.

**Vai trò của khu chuyên doanh đối với thị trường chuyên doanh** gồm: *một là*, khu chuyên doanh là sự bảo đảm quan trọng cho sự khởi động của thị trường chuyên doanh; *hai là*, khu chuyên doanh kéo theo sự phát triển của thị trường chuyên doanh; *ba là*, ưu thế nổi bật của thị trường chuyên doanh được xây dựng trên cơ sở của khu chuyên doanh; *bốn là*, sự phát triển của khu chuyên doanh kéo theo sự khuyếch tán của thị trường chuyên doanh. Vì thế, có thể nói *khu chuyên doanh có lợi cho sự hình thành*



*thị trường chuyên doanh, thị trường chuyên doanh hình thành lại thúc đẩy hơn nữa cho sự phát triển của khu chuyên doanh.*

Vì thế, các doanh nghiệp vào “Khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc” còn dựa vào “Trung tâm thương mại ASEAN”, hình thành mô thức “cửa hàng phía trước, cơ sở sản xuất phía sau”, đồng thời tận dụng tối đa thị trường này để giảm giá thành thu mua nguyên vật liệu đầu vào và giá thành tiêu thụ, phát huy tối đa sức tương tác giữa thị trường chuyên doanh với khu chuyên doanh, đẩy nhanh hàng hoá, doanh nghiệp của Trung Quốc “đi ra bên ngoài”, hình thành nên một vòng tuần hoàn ưu việt.

Lấy điểm tựa là thị trường chuyên doanh, xây dựng sản giao dịch thích hợp cho các doanh nghiệp chế tạo vừa và nhỏ của Trung Quốc “đi ra bên ngoài” có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc giảm rủi ro mạo hiểm, hình thành các khu chuyên doanh và hiệu ứng quy mô, tăng sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước, nó sẽ kéo theo một loạt các doanh nghiệp sản xuất ở khu vực ven biển phía Đông Trung Quốc đến đầu tư xây dựng nhà máy ở nước ngoài, thúc đẩy doanh nghiệp “đi ra bên ngoài” thực hiện việc nâng cấp, từ phương thức “đánh đơn đánh lẻ” lên thành “khu hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc”, thực hiện đi ra ngoài theo cách có tổ chức thành đoàn . Lấy điểm tựa là thị trường chuyên doanh, từ chỗ phân tán đi tới tập hợp, thực hiện bước đi

“đi ra bên ngoài” có quy mô hơn, sẽ là con đường tất yếu của đa số doanh nghiệp muốn “đi ra bên ngoài”.

*5.3 Với cơ hội khai phát xây dựng cơ sở hạ tầng và đầu tư vào các dự án lớn ở Khu kinh tế cảng Đình Vũ- Cát Hải của Hải Phòng, thu hút các doanh nghiệp quốc hữu vừa và lớn đẩy nhanh tiến trình xây dựng khai thác phát triển khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, tạo môi trường đầu tư tốt, hỗ trợ và bảo đảm hiệu quả cho hàng hoá, doanh nghiệp vừa và nhỏ của Trung Quốc “đi ra bên ngoài”*

Khu hợp tác kinh tế Đình Vũ – Cát Hải là khu kinh tế lớn cấp quốc gia của Việt Nam, trên diện tích 216km<sup>2</sup>, bao gồm cả việc khai thác khu vực mở rộng của Hải Phòng. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của khu này là rất lớn, bao gồm: tổng đầu tư 1,2 tỷ USD cho dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, tổng đầu tư 400 triệu USD cho cảng nước sâu Lạch Tray và xây dựng cầu lớn vượt biển tại Đình Vũ – Cát Hải với chiều dài 6km và khai phát đất đai trên diện tích 216km<sup>2</sup> của khu kinh tế.

Doanh nghiệp vừa và lớn của Trung Quốc có thể lấy cơ sở khai phát khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, với phương thức thầu công trình tham dự vào xây dựng cơ sở hạ tầng của khu kinh tế; tận dụng ưu thế vị trí của Hải Phòng và Việt Nam, với phương thức đầu tư trực tiếp xây dựng cơ sở căn cứ địa ở nước ngoài tại khu kinh tế này, hoàn tất bố cục ngành; tận dụng thời

cơ giá nguyên vật liệu quốc tế giảm mạnh, dùng phương thức đầu tư trực tiếp hoặc mua lại sáp nhập để tiến hành khai thác cùng với phía Việt Nam; với kinh nghiệm khu khai phát kinh tế khá thành thực của Trung Quốc tham gia vào công tác xây dựng và quản lý kinh doanh ở khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải; với phương thức đầu tư trực tiếp xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ điện và vật liệu xây dựng trong khu kinh tế, thực hiện đa nguyên hoá tại nơi sản xuất, xoá bỏ rào cản mậu dịch đối với các nước phát triển. Doanh nghiệp quốc hữu lớn của Trung Quốc tham gia vào khai thác trong khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải sẽ đẩy nhanh việc xây dựng cơ sở hạ tầng của khu kinh tế này, thúc đẩy tiến trình khai thác kinh tế, tạo ra sự hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ cùng “đi ra bên ngoài”. Hiện nay công ty Tập đoàn máy công nghiệp Trung Quốc, Tập đoàn công ty Hoá chất Trung Quốc, Tập đoàn công ty Kim Thành Bắc Kinh, Công ty TNHH đầu tư Thái Đạt Thiên Tân đều bày tỏ nguyện vọng đầu tư vào khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải.

*5.4. Kết hợp kinh nghiệm thành công của mô hình phát triển Chiết Giang với tình hình thực tế của Hải Phòng, thực hiện kết hợp giữa ngành nghề hoá và đô thị hoá thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển nhanh, có lợi cho cả hai phía Việt – Trung*

Thị trường chuyên doanh với chủ thể là “Trung tâm thương mại ASEAN” và

các khu chuyên doanh trong “Khu hợp tác kinh tế thương mại Trung Quốc” sẽ hình thành nên “vành đai sinh thái” hữu ích tại Hải Phòng. “*Vành đai sinh thái*” không những mang tới nguồn vốn lớn, kỹ thuật tiên tiến và cách thức quản lý cho Hải Phòng, thêm nhiều cơ hội việc làm, mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương thông qua việc mua sắm vật tư nguyên liệu đầu vào tại đây.

Không những thế, chủ doanh nghiệp chế tạo vừa và nhỏ của Trung Quốc vào “Khu hợp tác kinh tế thương mại Trung Quốc” xuất thân là các thương nhân Chiết Giang. Thương nhân Chiết Giang có đặc điểm là những người có tinh thần sáng tạo, khai thác và có sức sống nhất ở Trung Quốc. Xuất phát của họ từ chỗ nhỏ lẻ, phân bố và phát triển rộng khắp trên thế giới, có cơ sở dân gian thâm hậu và quá trình trưởng thành hoàn chỉnh, với “tinh thần tứ thiên” (nghìn): “Đi khắp thiên sơn vạn thủy, học cả thiên ngôn vạn ngữ, nghĩ ra thiên phương trăm kế, chịu đựng thiên sở vạn khổ”, nên từ chỗ nghèo khổ ngày xưa họ đã làm nên “quần thể giàu có nhất” hiện nay. Họ mang trong mình tinh túy “Mô hình phát triển Chiết Giang” nên họ muốn dẫn dắt thương nhân Chiết Giang vào Việt Nam, đi vào khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải của Hải Phòng. Thông qua hình mẫu thương nhân Chiết Giang và “hiệu ứng cá nheo” kích thích tinh thần sáng tạo và tinh thần khai thác dân gian tại địa phương.

Sự kích thích lẫn nhau giữa thị trường chuyên doanh với các khu chuyên doanh sẽ thúc đẩy sự phát triển của các loại hình nghề nghiệp ở Hải Phòng, thực hiện phát triển công nghiệp hoá ở đây, thúc đẩy tiến trình đô thị hoá Hải Phòng; quá trình đô thị hoá Hải Phòng tất yếu thúc đẩy phát triển công nghiệp hoá, đẩy nhanh tốc độ nâng cấp các ngành, nâng cao quy mô và trình độ “Trung tâm thương mại ASEAN”, cải thiện môi trường đầu tư của thành phố, thúc đẩy phát triển hài hoà kinh tế, xã hội thành phố, hoàn tất “lấy thị trường làm hướng đi, lấy thương nghiệp để phát triển công nghiệp”, “lấy thương mại thúc đẩy phát triển, lấy hưng thương xây dựng thành phố”.

**6. Công ty chúng tôi đã có một loạt công tác chuẩn bị cho việc đưa kinh nghiệm thành công của “Mô hình phát triển Chiết Giang” vào thành phố Hải Phòng, thúc đẩy doanh nghiệp vừa và nhỏ Trung Quốc “đi ra bên ngoài”**

*6.1. Công tác điều tra nghiên cứu đã làm*

Đầu năm 2007, công ty chúng tôi lựa chọn các nước Đông Nam Á và Đông Bắc Á làm trạm đầu tiên của chiến lược “đi ra ngoài”, lần lượt cử đi nhiều đoàn công tác, sau một năm khảo sát thực địa một cách tỉ mỉ, kỹ lưỡng cùng với các luận chứng khoa học, chúng tôi đã lựa chọn Việt Nam làm nước đầu tiên để “đi ra bên ngoài”.

Năm 2008, chúng tôi lại tiến hành khảo sát ở Việt Nam, bao gồm các thành

phố như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Tây, Hoà Bình, Quảng Ninh, Quảng Nam, Thái Bình, Nam Định, Hải Dương, Bắc Giang, Lạng Sơn, Hải Phòng, ngoài ra còn khảo sát nhiều khu công nghiệp, các loại thị trường, nông thôn, thị trường chứng khoán, ngân hàng. Chúng tôi đã khảo sát Hải Phòng khoảng hơn 10 lần, cuối cùng quyết định kiến nghị xây dựng mô hình khu hợp tác thương mại với nước ngoài kết hợp giữa “Trung tâm thương mại ASEAN” và các khu gia công chế xuất tại khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải của Hải Phòng.

Chúng tôi đã làm một khối lượng công việc lớn bao gồm sưu tập và nghiên cứu tài liệu về Việt Nam và Hải Phòng, nắm được tư liệu và thông tin nguyên bản, những tư liệu và thông tin được lấy với thời gian sớm nhất và tương đối đầy đủ, chúng tôi cũng đã tiến hành tìm kiếm và nghiên cứu tư liệu, thông tin về chuyển dịch cơ cấu ngành, đầu tư ra nước ngoài và mô hình kinh tế khu vực của Trung Quốc.

*6.2. Xây dựng một đội ngũ chuyên nghiên cứu sâu về mô hình phát triển kinh tế vùng Trung Quốc trong bối cảnh quốc tế hoá*

Chúng tôi đã tổ chức đội ngũ chuyên nghiệp để xây dựng khu hợp tác “Trung tâm thương mại ASEAN”, khu hợp tác thương mại với nước ngoài tại khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải của Hải Phòng, đồng thời ký kết các thoả thuận hợp tác

với Trung tâm nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Đại học Dân tộc Quảng Tây, Sở nghiên cứu kinh tế ngành thuộc Đại học Chiết Giang, Công ty TNHH tư vấn quốc tế Hoa Điểm Thông, Công ty xây dựng quốc tế Trung Nguyên Trung Quốc, Công ty Quản lý công trình quốc tế Kinh Hưng và Công ty TNHH tư vấn quản lý doanh nghiệp Trạch Tuệ Thượng Hải. Trong đó chúng tôi đã hợp tác với Trung tâm nghiên cứu Đông Nam Á Đại học Dân tộc Quảng Tây thành lập một trung tâm phục vụ đầu tư Việt Nam, có các trung tâm thông tin, trung tâm dự án trừ bị, trung tâm đóng gói dự án, trung tâm trừ bị nhân tài, trung tâm tư vấn... hiện đang đi vào hoạt động và có những hiệu quả ban đầu rõ rệt; công ty chúng tôi có hợp tác với Sở Nghiên cứu kinh tế ngành thuộc Đại học Chiết Giang triển khai công tác nghiên cứu đưa mô hình kinh tế khu vực Chiết Giang vào Việt Nam, tiến trình công việc khá thuận lợi; chúng tôi đã mời Công ty TNHH tư vấn quốc tế Hoa Điểm Thông tiến hành lên kế hoạch và tuyên truyền ở nước ngoài về xây dựng khu vực hợp tác thương mại với nước ngoài tại Đình Vũ – Cát Hải, cổ đông chủ yếu của Công ty TNHH tư vấn quốc tế Hoa Điểm Thông là ngân hàng Đại Hoa Singapo, họ cũng có hợp tác với các nhà đầu tư khác tại Mỹ mở Đài Truyền hình năm châu, vì thế, họ có nguồn lực người nhà và kênh huy động vốn từ Singapo và Mỹ; chúng tôi cũng

mời Công ty TNHH tư vấn quản lý doanh nghiệp Trạch Tuệ Thượng Hải làm cố vấn tài chính, hợp tác với chúng tôi lên chiến lược phát triển Việt Nam và chương trình dự án đầu tư cụ thể.

*6.3. Thiết lập quan hệ hợp tác tốt đẹp và kênh trao đổi với Viện KHXH Việt Nam, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Công thương và UBND thành phố Hải Phòng*

Công ty chúng tôi đã thiết lập quan hệ chặt chẽ với Viện KHXH Việt Nam, UBND Thành phố Hải Phòng. Công ty TNHH Đầu tư Từ Lộc (Hồng Kông), Viện Nghiên cứu Trung Quốc thuộc Viện KHXH Việt Nam, Sở Kế hoạch và Đầu tư UBND thành phố Hải Phòng đã xây dựng các đề tài nghiên cứu đưa mô hình kinh tế vùng Trung Quốc vào Việt Nam, đồng thời ký kết thoả thuận hợp tác ba bên, nghiên cứu “tính khả thi của dự án đưa mô hình kinh tế Nghĩa Ô Chiết Giang vào Hải Phòng”. Trọng tâm nghiên cứu: lấy khu kinh tế Hải Phòng làm căn cứ, đưa “Mô hình Nghĩa Ô” với thị trường giao dịch quy mô lớn làm đầu tàu, lập nên mô hình kinh tế chuyên doanh với thương mại vận chuyển hàng hoá là chủ đạo, dựa vào ưu thế tổng hợp của thị trường giao dịch quy mô lớn, định rõ trọng tâm phát triển các khu chuyên doanh như dịch vụ thương mại, ngành vận tải cảng biển, ngành sản xuất thủ

công, ngành du lịch nghỉ dưỡng, ngành sản xuất kỹ thuật cao và ngành nông nghiệp của đô thị, từ đó, tạo ra bức xạ ngành nghề cho các khu vực lân cận Hải Phòng và cả khu vực Đông Nam Á, thúc đẩy vốn, kỹ thuật, nhân tài tập hợp chung quanh khu vực kinh tế theo mô hình hình thái kinh tế mới, để thúc đẩy tiến trình công nghiệp hoá và đô thị hoá Hải Phòng, thúc đẩy và phát triển các ngành kinh tế đặc sắc của địa phương. Ngoài ra, chúng tôi còn hợp tác với Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Báo Nhân dân, Đài truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc thiết lập mối quan hệ hợp tác tốt, nhằm tạo cơ sở có lợi cho mô hình Chiết Giang khai hoa nở nhụy tại Hải Phòng.

**6.4. Cùng Ủy ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng xây dựng ý tưởng hợp tác toàn diện, cơ quan này đã cấp quyền mời thầu, quyền có vấn quy hoạch tổng thể và quyền khai thác đất đai cho chúng tôi vào tháng 2-2009**

Ủy ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng đã cấp phép cho Công ty TNHH đầu tư Từ Lộc là cố vấn đầu tư và phát triển dự án “Khu khai phát kinh tế Đình Vũ – Cát Hải” và là cố vấn thiết kế quy hoạch khu du lịch, khu đô thị, khu thương mại, khu bảo thuế, khu thuế quan trong khu kinh tế này; đồng thời đảm nhiệm là tổng

đại lý thu hút nhà đầu tư vào Đình Vũ tại Mỹ, châu Âu, Singapo, Hồng Kông, Macao, Đài Loan, Trung Quốc đại lục và các khu vực khác; hai bên cũng đã ký vào Bản ghi nhớ về hợp tác phát triển. Công ty TNHH đầu tư Từ Lộc sẽ cùng với đối tác Việt Nam hợp tác xây dựng nên Công ty đầu tư khai phát khu kinh tế theo hình thức góp vốn, trong đó Từ Lộc góp 70% tổng số vốn, Ủy ban quản lý khu kinh tế Đình Vũ Cát Hải cho phép Công ty đầu tư khai thác phát triển khu kinh tế quyền khai thác cấp một đối với đất đai trong khu khai phát.

Công ty chúng tôi còn ký kết ghi nhớ với Ủy ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng, hai bên cam kết: Công ty chúng tôi sẽ tuyên truyền cho bạn bè và tổ chức quốc tế về khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải của Hải Phòng, với kinh nghiệm và thực lực của bản thân, trên cơ sở địa điểm và quy mô thích hợp mà các cơ quan chức năng đã phê chuẩn, phát triển đầu tư và thu hút nhà đầu tư chủ yếu trên mấy hạng mục sau: khu bảo thuế quy mô trên 800 ha và khu mậu dịch quốc tế trên 600ha; Ủy ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng sẽ theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành cung cấp và tạo điều kiện hợp tác tối ưu cho Công ty TNHH đầu tư Từ Lộc và các đối tác mà công ty này giới thiệu. Tháng 4 năm 2009, Công ty TNHH Đầu tư Từ Lộc, Công ty TNHH cố vấn quốc tế Hoa Điểm Thông, Công ty xây dựng quốc tế Trung Nguyên và Công

ty quản lý công trình quốc tế Kinh Hưng đã tiến hành khảo sát tổng hợp. Hai bên cũng đã ký ghi nhớ về quy hoạch tổng thể khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải vào ngày 15 tháng 4. Tháng 5, đoàn khảo sát tổng hợp đã giao lưu sâu về các vấn đề quy hoạch với Ủy ban quản lý tại Hải Phòng. Ủy ban cũng đã quyết định đưa đoàn khảo sát tổng hợp thành đơn vị chỉ định trong công tác quy hoạch. Hai bên sẽ hợp tác chặt chẽ để xây dựng khu kinh tế thành khu kinh tế mẫu của cả nước và khu vực.

*6.5. Hai nước Trung - Việt đang xây dựng hệ thống chính sách thúc đẩy hỗ trợ xây dựng khu khai phát, mong rằng có nhiều chính sách hỗ trợ hơn*

Chính phủ Trung Quốc đã đưa ra một loạt biện pháp hỗ trợ chính sách đối với các doanh nghiệp “đi ra bên ngoài”, như doanh nghiệp xây dựng khu mật dịch với quy mô nhất định ở nước ngoài thì ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ những khoản tương ứng, cao nhất có thể lên tới 200 triệu NDT, các doanh nghiệp đi đầu cũng được ngân sách của tỉnh hỗ trợ tiền tương ứng (tham khảo yêu cầu cơ bản và trình tự thẩm định đối với khu hợp tác kinh tế Trung Quốc ở nước ngoài” của Bộ Thương mại năm 2006). Gần đây, Trung Quốc và 10 nước Đông Nam Á cũng ký kết “Hiệp định đầu tư”, năm 2010 sẽ xây dựng toàn diện khu mật dịch tự do Trung Quốc – ASEAN. Đồng thời, Chính phủ Trung

Quốc còn tuyên bố xây dựng quỹ đầu tư Trung Quốc – ASEAN, đầu tư đợt 1 với quy mô 10 tỷ USD, chủ yếu đầu tư cho cơ sở hạ tầng và lĩnh vực nông nghiệp của các nước ASEAN. Đồng thời cam kết trong ba năm sẽ cho các nước ASEAN vay 15 tỷ USD để xây dựng cơ sở hạ tầng, ngoài ra Ngân hàng phát triển Trung Quốc, Ngân hàng xuất nhập khẩu cũng đều có những hỗ trợ khoản vay tương ứng. Để tranh thủ hữu hiệu những hỗ trợ về chính sách của nhà nước, chúng tôi sẽ hợp tác với Ban Thư ký “Diễn đàn cải cách mở cửa Trung Quốc và Hội chợ Trung Quốc - ASEAN”, tập hợp các chuyên gia, học giả của các ban ngành chính phủ, cơ quan nghiên cứu, doanh nghiệp lớn lập nên Trung tâm nghiên cứu Trung Quốc – ASEAN tại Bắc Kinh, làm hệ thống hỗ trợ chính sách cho dự án khu khai phát; với tiền đề đó tích lũy nguồn lực con người, tranh thủ sự ủng hộ chính sách của nhà nước; đồng thời tăng cường hợp tác với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Nội vụ và Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Viện KHXH Việt Nam để Nhóm công tác của công ty được xã hội Việt Nam nhìn nhận và có được không gian phát triển lớn hơn.

*Người dịch: NGUYỄN MAI PHƯƠNG  
NGUYỄN HƯƠNG GIANG*